

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HSST
Ngày 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giáp Văn Cương

Ông Bé Ích Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại nhà văn hóa xóm Bản Riềng, xã Cách Linh, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H sinh ngày: 17 tháng 4 năm 1999 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Số XX, ngõ 1XX/XX, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Xóm L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt H1, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị U, sinh năm 1954; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 14 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2022, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đàm Thị H2; sinh năm 2000; trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Tà Lùng và Công an thị trấn Tà Lùng tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường liên xóm thuộc tổ dân phố Bó Pu, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 29H-10X.XX do Nguyễn Việt H, sinh năm 1999 điều khiển và Đàm Thị H2, sinh năm 2000 ngồi ghế phụ đang di chuyển theo hướng từ xóm Lũng Om đi thị trấn Tà Lùng có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ tại hộc để đồ cánh cửa bên lái trên cabin xe có 01 (Một) ví da màu đen bên trong có 03 (Ba) gói giấy trắng, loại giấy có dòng kẻ mở ra bên trong đều chứa cục chất bột màu trắng. Nguyễn Việt H khai nhận toàn bộ cục chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine của H mua với một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bến xe Giáp Bát để sử dụng. Ngoài ra, lực lượng chức năng còn tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động, 01 (Một) xe ô tô.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Việt H tại xóm L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện, thu giữ: 01 (Một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ trên bàn trong nhà và 10 (Mười) mảnh giấy bạc màu trắng để trên bàn trong nhà kho.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng là 0,333g (*Không thấy ba trăm ba mươi ba gam*).

Bản kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày 29/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt H khai nhận: Sáng ngày 17/11/2022, H một mình đón xe ôm từ nhà tại phường K, quận T, thành phố Hà Nội đến bến xe Giáp Bát để đón xe về Cao Bằng. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi “chú biết chỗ nào có hàng không, cháu mệt lắm rồi”, người đàn ông trả lời “tao không biết nhưng có thằng cháu tao biết, nhưng mày phải cho tiền”. H đồng ý và đưa cho người đó 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), người đàn ông nhận tiền rồi gọi điện thoại cho ai đó H không biết. Một lúc sau có một người đàn ông đến đón và chở H đến ngõ sau bến xe và hỏi “lấy bao nhiêu”, H nói “lấy hai triệu” đồng thời lấy cho người đó 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) và đứng đợi. Khoảng 5 phút sau người đó quay lại đưa cho H 01 (Một) gói gói ma túy đựng trong túi nilon màu trắng có khóa vuốt, H đưa thêm cho người đàn ông đó 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền công rồi quay lại bến xe đón xe khách về Cao Bằng. Khi đến nhà của Đàm Thị H2, H đem gói ma túy mua được chia thành 04 (*Bốn*) gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, sau đó Hà đã sử dụng hết 01 (Một) gói. Sáng ngày 20/11/2022, H cất số ma túy còn lại vào ví da rồi để ví tại hộc cửa xe cạnh ghế lái của xe ô tô biển kiểm soát 29H-10XX.XX rồi điều khiển xe chở theo Đàm Thị H2 lưu thông theo hướng từ xóm

Lũng Om, xã Đại Sơn đến thị trấn Tà Lùng. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Bó Pu, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Đối với các vật chứng cơ quan điều tra thu giữ Nguyễn Việt H khai: chiếc xe ô tô tải là của Đàm Thị H2, điện thoại di động sử dụng liên lạc với gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đàm Thị H2 khai: Chị và Nguyễn Việt H chung sống với nhau như vợ chồng, chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-10X.XX là của chị mua với Ngô Minh T vào ngày 04/10/2022 với giá 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Số tiền mua xe là của riêng chị, H không được góp chung. Việc bị cáo cất giấu ma túy ở trên xe chị không biết và bị cáo cũng không nói cho chị biết nên chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSQH ngày 27/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: Mặc dù nhận thức rõ ma túy là mặt hàng cấm tàng trữ, lưu hành, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố của bị cáo được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng, trả lại điện thoại cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật của bản thân nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Việt H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Tà Lùng và Công an thị trấn Tà Lùng lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 20/11/2022 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/11/2022 tại khu vực đường liên xóm thuộc tổ dân phố Bó Pu, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Tà Lùng và Công an thị trấn Tà Lùng bắt quả tang Nguyễn Việt H đang tàng trữ 03 (Ba) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,333g (*Không phải ba trăm ba mươi ba gam*). Đây là số ma túy H mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngõ sau bên xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để có ma túy sử dụng.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ và lưu hành và các vật dụng không còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-10X.XX giấy tờ xe đăng ký tên Đỗ Xuân H3 trú tại thôn T, Đ, U, Hà Nội. Anh H3 xác nhận đã bán xe cho một người tên T ở Thái Nguyên có làm giấy tờ mua bán nhưng đã mất. Ngô Minh T và Đàm Thị H2 đều thừa nhận chiếc xe được H2 mua lại với T việc mua bán chỉ làm giấy mua bán viết tay. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe không phải là vật chứng của vụ án khác, không có tranh chấp về quyền sở hữu nên cần trả lại chiếc xe cho chị Đàm Thị H2.

[6]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroin, Nguyễn Việt H khai được một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ đưa đi mua ở khu vực sau bến xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội. Với những thông tin trên, cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng về cơ bản phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận. Tuy nhiên đối với đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự do bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Việt H1 đã có thời gian 5 năm phục vụ liên tục trong lực lượng vũ trang nhân dân nên được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang, xét thấy huy chương chiến sĩ vẻ vang không phải danh hiệu vinh dự của Nhà nước nên đề nghị này không được chấp nhận.

Xét đề nghị của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt **Nguyễn Việt H** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “số 408/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Việt H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 20/11/2022”. Mặt sau có chữ ký và họ tên của Liêu Kiều Trang, Nguyễn Thị Lam và bốn hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “mảnh giấy thu giữ khi khám xét Nguyễn Việt H” bên trong có một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là mảnh giấy để gói ma túy của Hà; 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “10 (Mười) mảnh giấy bạc màu trắng thu giữ khi khám xét của Nguyễn Việt H” bên trong có 10 (Mười) mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “vỏ niêm phong ban đầu và các mảnh giấy gói của Nguyễn Việt H ngày 20/11/2022”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “điện thoại của Nguyễn Việt H” bên trong có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, màn hình cảm ứng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả cho chị Đàm Thị H2; trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 (Một) xe ô tô tải thùng, màu xanh trắng, nhãn hiệu KIA, loại 2000, biển kiểm soát 29H-10X.XX.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 3 năm 2023.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Đoàn biên phòng CKQT Tà Lùng;
- Chi cục Hải quan Tà Lùng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hiền